TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ DĨ AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:64/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 21/5/2024
V/v: Tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hoàn;

2. Bà Châu Hồng Nga.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Phạm Anh Ly - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện ểm"***kiểm sát nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Kim T - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 444/2023/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2023 về "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 05/4/2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 49/2024/QĐHPT-HNGĐ ngày 03/5/2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 2000; địa chỉ thường trú: Xóm P, xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; địa chỉ liên hệ: Số C đường số D, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh, có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1991; địa chỉ thường trú: Xóm N, xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh, chỗ ở hiện nay: Số E khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 03 tháng 11 năm 2023, lời khai trong quá trình tố tụng nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn N tự nguyên yêu nhau, tổ chức đám cưới và đăng ký kết hôn tại UBND xã Hương Trạch, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh, theo Giấy chứng nhận kết hôn số 35 đăng ký ngày 24/10/2019. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, không hợp nhau, thường xuyên cãi nhau. Mặc dù cả hai vợ chồng đã nhiều lần cố gắng hàn gắn để xây dựng gia đình hạnh phúc nhưng không có kết quả.

Nhận thấy, cuộc sống gia đình không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Nguyễn Thị H yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Văn N**.**

- Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng không có con chung.

- Về tài sản chung: Đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nghĩa vụ chung: Đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Văn N: Đã được Toà án thông báo tham gia tố tụng, nhưng không đến Toà án làm việc, không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn cũng không cung cấp chứng cứ để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

- Ngày 05/3/2024 Tòa án tiến hành xác minh tình trạng hôn nhân, nguyên nhân mâu thuẫn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn N tại Hội liên phụ nữ phường A và được cung cấp thông tin như sau: Chị Nguyễn Thị H không phải là thành viên hội phụ nữ phường. Trước khi khởi kiện ly hôn tại Toà án, chị H cũng không có yêu cầu địa phương tổ chức hòa giải cơ sở; Hội liên phụ nữ phường A cũng không tiếp nhận thông tin cung cấp từ đại diện khu phố cũng như người dân phản ảnh. Vì vậy, Hội liên hiệp phụ nữ phường A không rõ nguyên nhân mâu thuẫn và vấn đề chăm sóc nuôi dạy con chung giữa chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn N. Đề nghị Tòa án căn cứ vào các quy định của pháp luật để giải quyết vụ án theo quy định.

- *Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An*: Quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến tại phiên tòa đã tuân thủ đúng pháp luật về tố tụng dân sự, nguyên đơn có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không rõ lý do. Căn cứ vào Điều 228 và 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn là đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung: Xét thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về việc vắng mặt của các đương sự: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị H có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, bị đơn anh Nguyễn Văn N vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không rõ lý do, căn cứ theo Điều 228, 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ vào lời khai nhận của đương sự và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có cơ sở xác định: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn N tự nguyện kết hôn theo ấy"Giấy chứng nhận kết hôn số: 35 do Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh cấp ngày 24/10/2019. Vì vậy, quan hệ hôn nhân giữa chị H và anh N là hôn nhân hợp pháp. Cuộc sống chung của vợ chồng không được hòa thuận, hạnh phúc nên chị H yêu cầu ly hôn với anh N. Quá trình tố tụng Tòa án đã triệu tập anh Nguyễn Văn N để hòa giải nhưng anh N vắng mặt không rõ lý do. Điều này chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, chị H yêu cầu ly hôn với anh N là có căn cứ, phù hợp với quy định của Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình nên cần chấp nhận yêu cầu được ly hôn của chị Nguyễn Thị H.

[3] Về con chung: Chị H trình bày quá trình chung sống vợ chồng không có con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản: Đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết.

[5] Từ những phân tích trên có căn cứ chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6) Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, các Điều 228, 238, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Nguyễn Văn N (G nhận kết hôn số: 35 do Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh cấp ngày 24/10/2019).

2. Về con chung: Không có con chung.

3. Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản: Đương sự không yêu cầu giải quyết.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn được khấu trừ hết vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001322 ngày 04/12/2023 của Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

5. Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Dĩ An;
- Chi cục THADS thành phố Dĩ An;
- Các đương sự;
- Lưu văn thư, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Hà

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Dĩ An;
- Chi cục THADS thành phố Dĩ An;
- Các đương sự;
- Lưu văn thư, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Hà

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**